

Số: 35/2020/QĐST-DS

Thuận An, ngày 04 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2020/TLST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn F, sinh năm 1981; nơi thường trú: Thôn G, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Y Ki K, sinh năm 1981; nơi thường trú: số 255 N, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 25 tháng 11 năm 2019).

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn Z, sinh năm 1950 và bà Lê Thị Thiên K, sinh năm 1995; cùng nơi thường trú: số 26/8 khu phố P, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Lê Thị Thiên K: Ông Lê Văn M, sinh năm 1982; nơi cư trú: số 5B đường I, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo uỷ quyền (giấy uỷ quyền ngày 08 tháng 7 năm 2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên A (bên chuyển nhượng) ông Lê Văn Z và bà Lê Thị Thiên K với bên B (bên nhận chuyển nhượng) ông Trần Văn F lập ngày 08 tháng 6 năm 2019.

Ông Lê Văn Z và bà Lê Thị Thiên K có trách nhiệm trả ông Trần Văn F số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng).

Thời hạn thanh toán: Vào ngày 24 tháng 9 năm 2020;

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Lê Văn Z và bà Lê Thị Thiên K tự nguyện chịu 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Trần Văn F 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0046087 ngày 13 tháng 01 năm 2020 và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0046807 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà